

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-PT

Ngày: 23 – 11 – 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Thanh Bình;

Ông Nguyễn Lê Huy;

- Thư ký phiên tòa: Ông La Tương Lai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Kiến Phi, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, T3 trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 50/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Lê Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn T (T Lé), sinh ngày 02/3/2003, T3 tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp T1, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo T3 ngoại và có mặt T3 phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI D V U ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến T3 phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 11 tháng 8 năm 2020, sau khi được tin báo của chị Nguyễn Thị Tuyết D về việc bị cáo Lê Văn T có hành vi làm hư hỏng xe mô tô biển số 63B5-21190 của chị. Anh Trần Hữu Đ1 – trưởng công an xã B, huyện G phân công tổ công tác gồm anh Trần Minh H – công an viên thường trực là tổ

trưởng; anh Nguyễn Văn U – công an đặc trách áp là tổ viên và anh Huỳnh Nhật L1 - dân quân thường trực là tổ viên đến hiện trường để xác minh giải quyết vụ việc. Do bị cáo T biết chị D báo công an, không muốn bản thân bị mời làm việc, xử lý về hành vi đã thực hiện nên bị cáo T chuẩn bị hung khí với mục đích tấn công, cản trở lực lượng làm nhiệm vụ. Đến khoảng 19 giờ 15 phút, anh U đến hiện trường trước, khi thấy anh U bị cáo T đã cầm một thanh kim loại màu trắng hình trụ tròn, dài khoảng 1,2 mét tấn công anh U nhằm đe dọa, cản trở không cho anh U thực hiện nhiệm vụ. Thấy bị cáo T có thái độ hung hăng nên anh U tránh mặt đợi các thành viên trong tổ đến cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ. Thời điểm này, trong nhà của bị cáo T có bạn là Ngô Đình T3 đang ở chơi. Bị cáo T kêu với T3 đi về vì có công an đến để giải quyết vụ bị cáo T đập xe người khác nhưng T3 không về mà giật lấy hung khí của bị cáo T đang cầm trên tay với ý định cùng với bị cáo tấn công tổ làm nhiệm vụ, do đó bị cáo T mới vào nhà lấy thêm một thanh kim loại hình hộp chữ nhật, một cạnh dài 5cm, cạnh còn lại dài 2,5cm, dài 1m99, một đầu rỗng, một đầu được hàn kín để làm hung khí tấn công tổ làm nhiệm vụ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, anh H, anh L1 cùng anh U đến hiện trường xác minh, làm rõ vụ việc. Bị cáo T đang đứng trước nhà của bị cáo với thái độ hung hăng nên anh H khuyên bị cáo T đi ngủ thì bị cáo có lời nói lớn tiếng và dùng hung khí đánh trúng vùng môi trên của anh H gây thương tích. Bị cáo T tiếp tục dùng hung khí quơ xuống mặt đường ở vùng chân anh H nhưng anh H tránh được. Lúc này, T3 đứng sau lưng của bị cáo T, T3 ném thanh kim loại về hướng tổ công tác nhưng không trúng ai, bị cáo T và T3 bỏ chạy và lẫn trốn. Anh H được đưa đến bệnh viện đa khoa khu vực Gò Công khâu vết thương, làm cho tổ không thể tiếp tục được nhiệm vụ nên báo về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G.

T3 kết luận giám định pháp y về thương tích số 375/TgT ngày 29/9/2020 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Tiền Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Trần Minh H là 02%. Tuy nhiên, anh Trần Minh H không yêu cầu bồi thường và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Lê Văn T về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng T sản của chị Nguyễn Thị Mỹ D, do quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng, không định giá được giá trị thiệt hại. Đồng thời, tài sản mà Lê Văn T làm hư hỏng, chị D đi sửa chữa với giá 1.000.000 đồng là khắc phục được toàn bộ, gia đình Lê Văn T đã bồi thường xong cho chị D. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G không khởi tố vụ án hình sự đối với Lê Văn T về hành vi “Cố ý làm hư hỏng T sản”. Ngày 10/12/2020, bị cáo bị Công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác (Quyết định số 110/QĐ-XPHC).

Đối với hành vi của đối tượng Ngô Đình T3 cùng với bị cáo T thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ nhưng T3 thời điểm thực hiện hành vi T3 chưa đủ 14 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không khởi tố vụ án hình sự đối với Ngô Đình T3 về hành vi “Chống người thi hành công vụ”.

T3 Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 23 tháng 02 năm 2021, bị cáo Lê Văn T có đơn kháng cáo với nội D xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng các biện pháp không giam giữ như giáo dục T3 xã, phường, thị trấn hoặc án treo.

T3 phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng các biện pháp không giam giữ như giáo dục T3 xã, phường, thị trấn hoặc án treo.

Quan điểm của Kiểm sát viên T3 phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn T trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về nội D Viện kiểm sát cho rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo dùng hung khí chống trả, tấn công lại lực lượng chức năng đang thực thi nhiệm vụ nên cấp sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là tương xứng, giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ xem xét, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng T3 phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] T3 phiên tòa, bị cáo Lê Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng, bản án sơ thẩm và lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và lời khai trước đây của bị cáo T3 cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 11/8/2020, khi biết tin tổ công tác sẽ đến xác minh làm rõ tin báo về việc T có hành vi làm hư hỏng T sản của chị D, bị cáo đã chuẩn bị hung khí là 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật 5x2,5 cm, dài 1,99m để tấn công lực lượng làm nhiệm vụ. Khi tổ công tác đến, T dùng hung khí chuẩn bị sẵn tấn công anh H là tổ trưởng gây thương tích vùng môi. Riêng T3 dùng 01 thanh sắt hình trụ tròn, dài khoảng 1,2m ném vào tổ công tác, sau đó cả hai bỏ

chạy lẫn trốn. Với hành vi trên Lê Văn T bị Tòa án nhân dân huyện G quy kết bị cáo phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định T3 khoản 1 Điều 330 là có căn cứ.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, sau khi đã có uống rượu, bị cáo đã có hành vi vi phạm pháp luật (đập phá T sản của người khác), khi có lực lượng chức năng đến giải quyết vụ việc, bị cáo rất hung hăng, manh động, chuẩn bị hung khí và tấn công nhằm cản trở người thi hành công vụ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự T3 địa phương, vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc để trừng trị và phòng ngừa. Cấp sơ thẩm đã xét các tình tiết giảm nhẹ như khi phạm tội bị cáo chưa thành niên, mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng các biện pháp không giam giữ như giáo dục T3 xã, phường, thị trấn hoặc án treo, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất côn đồ, vụ án gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự T3 địa phương, không đủ điều kiện để được hưởng án treo, mức án áp dụng cho bị cáo là phù hợp, có lợi cho bị cáo nên không có căn cứ để xét giảm án.

Từ các phân tích trên, xét kháng cáo của bị cáo không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Đối với Lê Đình T3 tuy có cùng T thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ, nhưng do T3 chưa đủ 14 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí: Gia đình bị cáo Lê Văn T thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 330; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao T3 TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện G;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- THADS huyện G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng